

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn, giảm học phí cho sinh viên.

Căn cứ Điều 11, Mục 2 Chương II của Điều lệ trường đại học, ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định Hiệu trưởng trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Xét đơn xin miễn, giảm học phí của sinh viên;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm 70% học phí cho 19 sinh viên có tên sau đây thuộc đối tượng Dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn:

(Danh sách kèm theo)

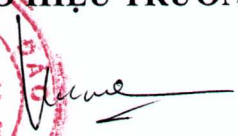
Điều 2. Mức học phí giảm được căn cứ theo số tín chỉ quy định trong khối lượng chương trình đào tạo của Trường và quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, ngừng học, học bổ sung sẽ không được tính miễn, giảm học phí.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Công tác Sinh viên, Đào tạo, Tài vụ và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.CTSV.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Trần Thị Thanh Hiền

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC GIẢM 70% HỌC PHÍ

(Kèm theo Quyết định số: 1089/QĐ-ĐHCT, ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Hiệu trưởng)

Stt	Mã SV	Họ và Tên	Lớp	Thời gian được giảm học phí
1	B1306154	Lưu Quốc Hưng	TN13Y8A2	Kể từ tháng 12/2015
2	B1401192	Trần Hồng Thịnh	DI14V7A3	Kể từ tháng 12/2015
3	B1403028	Trương Vũ Ngân	KT1423A1	Kể từ tháng 12/2015
4	B1403508	Thạch Thị Thùy Trang	LK1463A2	Kể từ tháng 12/2015
5	B1403525	Son Thị Ngọc Yên	LK1463A2	Kể từ tháng 12/2015
6	B1403536	Trần Ái Di	LK1464A2	Kể từ tháng 12/2015
7	B1404718	Danh Thị Cẩm Loan	MT1425A1	Kể từ tháng 12/2015
8	B1409635	Danh Chí Bảo	XH14W8A1	Kể từ tháng 12/2015 (Miễn 100% học phí HK II, 2016-2017)
9	B1500069	Châu Minh Phụng	DI15Y9A2	Kể từ tháng 12/2015
10	B1501416	Nguyễn Minh Quang	TS1513A1	Kể từ tháng 12/2015
11	B1502912	Thị Mộng Trinh	LK1564A1	Kể từ tháng 12/2015
12	B1504393	Quách Xiêu Phụng	DA1566A1	Kể từ tháng 12/2015
13	B1505767	Lâm Thị Thuỳ Dương	DI1595A2	Kể từ tháng 12/2015
14	B1509307	Viên Hữu Đức	TN15Y5A2	Kể từ tháng 12/2015
15	B1600271	Hồ Thị Mỹ Hằng	NN1608A2	Kể từ HK I, năm học 2016-2017
16	B1602690	Hứa Minh Khánh	MT1638A2	Kể từ HK I, năm học 2016-2017
17	B1603962	Lưu Mỹ Cơ	NN1667A1	Kể từ HK I, năm học 2016-2017
18	B1509100	Thạch Thị Mỹ Hồng Dung	NN15X8A3	Kể từ HK II, năm học 2016-2017
19	B1600181	Hoàng Thị Ngọc Mạnh	NN1608A3	Kể từ HK II, năm học 2016-2017

Danh sách gồm có 19 sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ



Số: 1090/QĐ-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 10 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc miễn học phí cho sinh viên.

Căn cứ Điều 11, Mục 2 Chương II của Điều lệ trường đại học, ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg, ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ qui định Hiệu trưởng trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP, ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 – 2016 đến năm học 2020 – 2021;

Xét đơn xin miễn, giảm học phí của sinh viên;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Công tác Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Miễn học phí cho 23 sinh viên có tên sau đây thuộc đối tượng người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo:

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Thời gian miễn học phí học kỳ II, năm học 2016-2017. Mức học phí miễn, giảm được căn cứ theo số tín chỉ quy định trong khối lượng chương trình đào tạo của Trường và quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, ngừng học, học bổ sung sẽ không được tính miễn học phí.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Công tác Sinh viên, Đào tạo, Tài vụ và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Hiền

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC MIỄN HỌC PHÍ
HỌC KỲ II - Năm học 2016-2017

(Kèm theo Quyết định số: 1090/QĐ-ĐHCT, ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Hiệu trưởng)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Diện	Tỉ lệ Miễn, giảm
1	B1308249	Chau Hậu	CA13X5A2	Dân tộc - Cận nghèo	100%
2	B1400927	Danh Ân	DI14V7A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
3	B1402919	Sơn Ngọc Ý	KT14V5A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
4	B1403368	Lê Thị Ngọc Thu	LK1463A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
5	B1406127	Thạch Thanh Tuấn	NN1473A2	Dân tộc - Cận nghèo	100%
6	B1408271	Danh Giản	TN1461A1	Dân tộc - Cận nghèo	100%
7	B1409024	Sơn Phương Hồng	TN1462A5	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
8	B1409369	Néang Kim Hồng	TS1413A2	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
9	B1409635	Danh Chí Bảo	XH14W8A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
10	B1409712	Thạch Thị Thu Phụng	XH14W8A2	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
11	B1409795	Thạch Thị Mỹ Kiều	XH14Z8A1	Dân tộc - Cận nghèo	100%
12	B1500256	Lâm Thị Mỹ Kim	LK1565A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
13	B1500418	Dương Vũ Kiệt	MT15X7A1	Dân tộc - Cận nghèo	100%
14	B1506185	Danh Thị Thanh Kim Huệ	XH15U4A1	Dân tộc - Cận nghèo	100%
15	B1508119	Sơn Thị Tiểu Hạnh	XH15W7A2	Dân tộc - Cận nghèo	100%
16	B1602447	Neáng Sóc Ine	LK1663A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
17	B1603997	Danh Vũ Linh	NN1667A1	Dân tộc - Cận nghèo	100%
18	B1606250	Huỳnh Thị Yến	FL16V1A2	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
19	B1606467	Thị Mỹ Duyên	MT16V4A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
20	B1606527	Phùng Ái Duyên	KT16V5A1	Dân tộc-Hộ nghèo	100%
21	B1608260	Danh Thị Mai	XH16W9A1	Dân tộc - Cận nghèo	100%
22	B1609173	Dương Vũ Linh	TN16Y5A2	Dân tộc - Cận nghèo	100%
23	B1609307	Thạch Thái Hoàng	TN16Y6A2	Dân tộc - Cận nghèo	100%

Danh sách gồm có 23 sinh viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

